TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/DS-ST
Ngày 10 - 4 - 2019
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hiển
Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 396/2018/TLST- DS ngày 26 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Quách Thị T, sinh năm 1968; cư trú tại: Ấp CN, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Thái Hoàng T1 (tên gọi khác Tươi), sinh năm 1977 và bà Lê Hồng G (tên gọi khác (Lê Thị G), sinh năm 1979; cùng cư trú tại: Ấp CN, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Quách Thị T trình bày:*

Ông Thái Hoàng T1 và vợ là bà Lê Hồng G có mượn của bà các khoản tiền vào thời gian như sau: Vào ngày 25/5/2018 âm lịch mượn 15.000.000 đồng, ngày 05/5/2018 mượn 15.000.000 đồng, ngày 13/5/2018 mượn 5.000.000 đồng, việc mượn tiền có làm biên nhận. Tổng cộng các lần mượn số tiền là 35.000.000 đồng. Đến tháng 8/2018 bà có gặp ông Tươi và bà G để đòi lại số tiền nêu trên thì ông Tươi và bà G có hứa hẹn nhiều lần nhưng không trra nợ. Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tươi và bà G phải trả cho bà tổng số tiền là 35.000.000 đồng.

** Đối với bị đơn ông Thái Hoàng Tươi và bà Lê Hồng G:* Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết có tống đạt các văn bản tố tụng cho ông bà hợp lệ nhưng ông bà không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ tranh chấp:* Bà T yêu cầu ông T1 và bà G phải trả cho bà số tiền 35.000.000 đồng, do đó xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[2] *Về tố tụng:* Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho ông T1 và bà G đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông T1 và bà G vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T1 và bà G.

[3] *Về nội dung tranh chấp:* Hội đồng xét xử xét thấy tại *"Giấy cho mượn tiền"* giữa bà T và ông T1, bà G thể hiện ông Tươi và bà G có mượn của bà T 15.000.000 đồng vào ngày 15/4/2018, 15.000.000 đồng vào ngày 05/5/2018 và 5.000.000 đồng vào ngày 13/5/2018. Tổng cộng số tiền ông Tươi và bà G mượn là 35.000.000 đồng. Ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án ông Tươi và bà G không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của bà T, đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, có căn cứ xác định ông Tươi và bà G có vay (vay không lãi suất) của bà T tổng số tiền là 35.000.000 đồng nên buộc ông T1 và bà G phải trả cho bà T 35.000.000 đồng tiền vốn vay là phù hợp.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên ông T1 và bà G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Quách Thị T. Buộc ông Thái Hoàng Tươi và bà Lê Hồng G phải trả cho bà Quách Thị T tổng số tiền là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà Quách Thị T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng ông Thái Hoàng Tươi và bà Lê Hồng G còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Quách Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Quách Thị T 875.000 đồng (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0008901 ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Ông Thái Hoàng Tươi và bà Lê Hồng G phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

Thành viên
Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

…… ……..